

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP NHẬT MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP NHẬT MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT MINH CONSTRUCTION INVESTMENT CORPORATION

Tên công ty viết tắt: NHATMINH.,CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0107726147

3. Ngày thành lập: 15/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0435650196

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn dầu thô - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
5.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
7.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
8.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
9.	Thu gom rác thải độc hại (trừ loại Nhà nước cấm)	3812
10.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ loại Nhà nước cấm)	3822
11.	Tái chế phế liệu (trừ loại Nhà nước cấm)	3830
12.	Xây dựng công trình công ích	4220
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110
23.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
30.	Bốc xếp hàng hóa	5224
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Sơn công nghiệp cho các tòa nhà, công trình công nghiệp đòi hỏi các kỹ thuật và nguyên liệu đặc biệt	4329
36.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
39.	Phá dỡ	4311
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
41.	Khai thác và thu gom than non	0520

42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Vận tải đường ống	4940
45.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
46.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
47.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
50.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá	4610
55.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
56.	Bán buôn thực phẩm	4632
57.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HOÀI NAM	Số 26 ngõ 93, phố hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	012031947	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		
2	BÙI NGỌC THIỆU	Phòng 1007 CT7G khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	151396483	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		
3	PHÙNG XUÂN HẢI	Căn hộ 5B, tầng 11-CT5A, nhà ở Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	012165910	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		
4	LƯU ĐÌNH PHÚC	Số 93 ngõ Tân lạc, phố Đại La, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	013044245	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HOÀI NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012031947

Ngày cấp: 18/03/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 26 ngõ 93, phố hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 26 ngõ 93, phố hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội